TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÁC ÁI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2022/QĐCNTTLH	*Bác Ái, ngày 15 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và anh Nguyễn H, sinh năm 1987 về việc *"Ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn"*.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

Người bị kiện: Anh Nguyễn H, sinh năm 1987.

Nơi làm việc: Trại giam S - Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng - Bộ công an.

Địa chỉ: Thôn M, xã P, huyện BA, tỉnh Ninh Thuận.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 30 tháng 8 năm 2022.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 và anh Nguyễn H, sinh năm 1987.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn H có một người con chung là cháu Nguyễn Thùy A, sinh ngày 06/01/2020.

Hai người thống nhất: Giao cháu Nguyễn Thùy A cho chị Nguyễn Thị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Kể từ tháng 9/2022, anh Nguyễn H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Thùy A hàng tháng, với mức cấp dưỡng là 2.000.000 *(Hai triệu)* đồng/ tháng cho đến khi cháu Nguyễn Thùy A đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất được quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn H không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Căn cứ khoản 1 Điều 9 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn H thuộc trường hợp không phải nộp chi phí hòa giải tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Bác Ái;
- THADS huyện Bác Ái;
- UBND xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu TA.

Phạm Thị Kim Đồng